TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 06/2022/HS-ST	
Ngày 07/7/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYÊN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Quý Sáng

Ông Trần Bá Đường

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hg Thị Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại tổ Dân Phố 2A, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST- HS ngày 23/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Lý Văn T, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1995 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn M, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý S (đã chết) và bà Bàn Thị M2; vợ là Lý V; bị cáo có 01 con sinh năm 2020; tiền án: Bị cáo có 02 tiền án, tại Bản án số 28/2018/HSST ngày 21/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên xử bị cáo 01 (Một) năm tù về tội cố ý gây thương tích và buộc bồi thường cho bị hại 20.000.000đ, ngày 14/9/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tại Bản án số 21/2020/HSST ngày 24/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc, ngày 28/5/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không, nhân thân xấu; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/4/2022, tạm giam từ ngày 20/4/2022 hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên - có mặt.

2. Nguyễn Huy H, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1994 tại huyện C, tỉnh P; nơi ĐKHKTT: Khu Th, xã L, huyện C, tỉnh P; nơi ở: Thôn D, xã Th2, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn

Huy K (đã chết) và bà Trần Thị O; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Tại Bản án số 21/2020/HSST ngày 24/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên xử phạt bị cáo 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng về tội Đánh bạc, ngày 24/01/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt; tiền sự: không, nhân thân xấu; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/4/2022, tạm giam từ ngày 20/4/2022 hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên - có mặt.

3. Triệu Văn L2, sinh ngày 11 tháng 02 năm 1991 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; nơi ĐKHKTT: Thôn H2, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai, nơi ở: Thôn H3, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Triệu Vvà bà Đặng Th3(đã chết); vợ là Lý Ch; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2022, tạm giam từ ngày 20/4/2022 đến ngày 13/5/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh – có mặt.

4. Nguyễn Thị LN, sinh ngày 24 tháng 02 năm 1977 tại huyện KH, tỉnh Hưng Yên; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản H5, xã BH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và Nguyễn TB(đã chết); chồng là Nguyễn Văn Q2; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2022 tạm giam từ ngày 20/4/2022 đến ngày 13/5/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh – có mặt.

5. Lý Thị I, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1967 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn NG, xã Th2, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/10; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lý TQ (đã chết) và bà Lý TK(đã chết); chồng là Đặng XK; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2022, tạm giam từ ngày 20/4/2022 đến ngày 13/5/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh – có mặt.

6. Nguyễn Thị TY, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1979 tại huyện HU, tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản H5, xã BH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn QH và bà Trần Đ; chồng là Nguyễn Trung N; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/01/2006 Công an tỉnh Lào Cai xử phạt cảnh cáo đối với bị cáo về hành vi xem đánh bạc. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2022, tạm

giam từ ngày 20/4/2022 đến ngày 13/5/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/4/2022 Bàn Văn SL gọi điện thoại cho Triệu Văn L2 và nói "Tối lên đây đánh bạc" L2 nói đồng ý rồi tắt máy. Khoảng 20 giờ cùng ngày L2 gọi điện thoại rủ Nguyễn Huy H đi uống nước H đồng ý. L2 đi đến nhà đón H rồi cùng đi uống nước tại quán Đảng Nga thuộc AK, xã CC, huyện Bảo Yên. Trong lúc ngồi uống nước L2 thấy Nguyễn Thị TY, Nguyễn Thị LN và Lý Thị I đi bộ đến trước cửa quán Đảng Nga đứng nói chuyện. Được khoảng 5 phút có SL cùng một người đàn ông đi bộ đến quán, SL gọi L2 ra ngoài cửa quán nói với L2 "Lên lán nhà ông Lê chơi đánh bạc" vừa nói SL vừa dùng tay chỉ đường mòn đi lên lán, L2 bảo SL “Đi trước đi”. TY hỏi L2 "Chơi ở đâu cho chị chơi với", L2 trả lời "Chơi ở trên lán, các chị đi không" TY nói “Có đi”. Tiếp đó L2 đi vào trong quán ngồi cùng H thì SL gọi điện cho L2 nói "Đi thôi", L2 quay sang nói với H, LN, I, TY "Đi thôi" thì cả 5 người đi bộ theo đường mòn lên lán nhà ông Lý VL tại AK, xã CC, huyện Bảo Yên để đánh bạc. Trên đường đi nhóm của L2 gặp Lý Văn T đi xe máy ngược chiều, T dừng xe hỏi L2 "Đi đánh bạc ở đâu đấy" L2 trả lời "Đi đánh bạc ở lán nhà ông Lê", nghe vậy T mang xe về để ở gần ao cá nhà T rồi đi bộ cùng H. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T và H đến bãi đất trống cạnh lán nhà ông Lê, T nhìn thấy SL và một người đàn ông không quen biết đang đứng ở bãi đất trống, đầu SL đội 01 đèn pin, một tay SL cầm 01 bao tải màu vàng đã được rạch một bên dải xuống đất, một tay SL cầm 01 đĩa sứ, 01 bát sứ có hoa văn họa tiết và 01 mảnh tre có một mặt bôi đen đặt lên trên bảo tải. SL ngồi lên bao tải bẻ mảnh tre ra thành 04 quân vị rồi nói “Ai chơi thì ngồi xuống, chẵn pI lẻ trái”. Nghe thấy vậy, T, H và người đàn ông đi cùng SL ngồi xuống chơi xóc đĩa được thua bằng tiền, SL là người xóc cái bằng cách cho 04 quân vị vào bát rồi úp vào đĩa xóc lên, đặt xuống cho mọi người cược chẵn bên pI, lẻ bên trái theo hướng của SL nếu ai cược đúng thì sẽ thắng bằng số tiền mình cược và ngược lại. Khi chơi được khoảng 5 phút thì L2, LN, TY, I đi bộ đến ngồi tham gia đánh bạc cùng, SL xóc cái được khoảng 30 phút thì đổi cái cho T cầm xóc. Đến 22 giờ 55 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Bảo Yên bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 6.100.000đ, 04 quân vị bằng tre một mặt màu đen, một mặt trắng; 01 bát sứ có họa tiết hoa văn; 07 mảnh sứ vỡ; 01 đèn pin loại đèn đội đầu màu vàng đen, dây chun màu đen; 01 bao tải màu vàng rạch 01 bên.

Tạm giữ của Nguyễn Thị LN 01 điện thoại Nokia màu đen. Tạm giữ của Triệu Văn L2 số tiền 5.000.000đ, 01 điện thoại I phone X. Tạm giữ của Lý Văn T số tiền 9.000.000đ, 01 điện thoại di động OPPO màu đen, 01 điện thoại bàn phím màu đen. Tạm giữ của Nguyễn Huy H số tiền 4.000.000đ, 01 điện thoại I phone 6S màu vàng, 01 điện thoại Nokia màu xanh đen. Tạm giữ của Nguyễn Thị TY 01 điện thoại Nokia màu xanh.

Khi tham gia đánh bạc các bị cáo khai sử dụng số tiến đánh bạc cụ thể như sau: H sử dụng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), T sử dụng 1.000.000đ (Một triệu đồng), L2 sử dụng 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) LN sử dụng 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), I sử dụng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), TY sử dụng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Còn lại số tiền 1.650.000đ thu giữ tại chiếu bạc các bị cáo đều thừa nhận dùng để đánh bạc nhưng không xác định được là của bị cáo nào

Vật chứng vụ án gồm: Số tiền 6.100.000đ thu tại chiếu bạc đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện Bảo Yên. 04 quân vị bằng tre; 01 bát sứ; 07 mảnh sứ vỡ; 01 đèn pin loại đèn đội đầu dây chun màu vàng đen; 01 bao tải màu vàng; 01 điện thoại I phone X đã chuyển Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bảo Yên bảo quản theo quy định.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSBY ngày 30 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Văn T về tội đánh bạc theo điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự và truy tố các bị cáo Nguyễn Huy H, Triệu Văn L2, Nguyễn Thị LN, Lý Thị I, Nguyễn Thị TY về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17,58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn T 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17,58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58; 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn L2 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Xử phạt bị cáo Lý Thị I 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị TY 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị LN 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.100.000đ (Sáu triệu một trăm nghìn đồng); 01 điện thoại I phone X.

Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị bằng tre; 01 bát sứ; 07 mảnh sứ vỡ; 01 đèn pin loại đèn, dây chun màu đen; 01 bao tải màu vàng.

Về án phí: Các bị cáo pI chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào Phòng nghị án các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa những sai lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Hành vi, quyết định tố Tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã O hiện đúng về thẩm Q2, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã O hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 19 giờ ngày 13/4/2022 Bàn Văn SL gọi điện thoại cho bị cáo L2 và nói "Tối lên đây đánh bạc" L2 dồng ý rồi tắt máy. Khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo L2 và Bị cáo H đi uống nước tại quán Đảng Nga, trong lúc ngồi uống nước bị cáo L2 thấy các bị cáo TY, LN và I đi bộ đến trước cửa quán Đảng Nga đứng nói chuyện. Được khoảng 5 phút có anh SL cùng một người đàn ông không rõ họ tên đi bộ

đến quán, anh SL gọi bị cáo L2 ra ngoài cửa quán bảo lên lán nhà ông Lê chơi đánh bạc. bị cáo TY hỏi L2 địa điểm đánh bạc để cùng đi. L2 đi vào trong quán ngồi cùng bị cáo H thì anh SL gọi điện cho L2 nói "Đi thôi", L2 quay sang nói với các bị cáo H, LN, I, TY "Đi thôi" sau đó cả 5 bị cáo đi bộ theo đường mòn lên lán nhà ông Lý VLtại AK, xã CC, huyện Bảo Yên. Trên đường đi nhóm của bị cáo L2 gặp bị cáo T, T hỏi bị cáo L2 và biết địa điểm đánh bạc nên bị cáo T

và bị cáo H cùng đi, khi đi gần đến lán nhà ông Lê thì nhìn thấy anh SL và một người đàn ông không quen biết đang đứng ở bãi đất trống, đầu anh SL đội 01 đèn pin, một tay cầm 01 bao tải đã được rạch một bên dải xuống đất, một tay cầm 01 đĩa sứ, 01 bát sứ và 01 mảnh tre. Anh SL ngồi lên bao tải bẻ mảnh tre ra thành 04 quân vị rồi nói "Ai chơi thì ngồi xuống, chẵn pI lẻ trái". Nghe thấy vậy, T, H và người đàn ông đi cùng anh SL ngồi xuống đánh bạc. Khi chơi được khoảng 5 phút thì các bị cáo L2, LN, TY, I đi đến ngồi tham gia cùng đánh bạc. khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an huyện Bảo Yên bắt, thu giữ trên chiếu bạc 6.100.000đ, cùng T bộ vật chứng để đánh bạc. Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về yếu tố và tính chất đồng phạm: Đây là vụ án có yếu tố đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo không chuẩn bị trước, không có sự câu kết chặt chẽ, không phân công vai trò vị trí của từng bị cáo mà các bị cáo đều là người O hành.

[4] Ý thức chấp hành pháp luật và hậu quả: Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng do Thếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt ăn tiền của nhau. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương , vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với từng bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Vị trí, vai trò, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- **Bị cáo Lý Văn T:** Khoảng 21 giờ ngày 13/4/2022 trên đường đi thì gặp các bị cáo L2, H, và 03 người phụ nữ khác đang đi bộ ngược chiều, bị cáo L2 bảo quay lại đi lên lán nhà ông Lê đánh bạc, bị cáo đồng ý rồi cùng bị cáo H đi trước, khi đi đến bãi đất trống nhà ông Lê thì thấy anh SL và một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ đang ở đó. Anh SL mang ra một bao tải dải xuống đất làm chỗ ngồi và bát sứ, đĩa sứ, một mảnh tre sau đó bẻ ra làm 04 quân vị. Bị cáo và bị cáo H, anh SL và người đàn ông kia cùng ngồi xuống đánh bạc ăn tiền, anh SL là người sóc đĩa. Khi chơi được khoảng 5 phút thì các bị cáo L2, LN, TY, I đi đến ngồi tham gia cùng đánh bạc. khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an huyện Bảo Yên bắt, thu giữ trên chiếu bạc 6.100.000đ, cùng T bộ vật chứng để đánh bạc. Khi tham gia bị cáo T sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc. Bị cáo có 02 tiền án đều chưa được xóa án tích, bản án trước đó đã xác định bị cáo tái phạm chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, vì thế cần pI xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Song xét thấy quá

trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

- Bị cáo Nguyễn Huy H: Khoảng 20 giờ ngày 13/4/2022 bị cáo L2 đi xe tacxi đến nhà bị cáo H đón đi uống nước tại quán Đảng Nga thuộc AK, xã CC, huyện Bảo Yên, khi đang uống nước thì có các bị cáo TY, LN, I đi bộ đến, bị cáo L2 bảo bị cáo có đi đánh bạc không, bị cáo đồng ý rồi cùng các bị cáo đi đến địa điểm đánh bạc, bị cáo cùng bị cáo T đi trước còn các bị cáo khác đi sau. Khi đi đến bãi đất trống nhà ông Lê thì thấy anh SL và một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ đang ở đó. Anh SL mang ra một bao tải dải xuống đất làm chỗ ngồi và bát sứ, đĩa sứ, một mảnh tre sau đó bẻ ra làm 04 quân vị. Bị cáo và bị cáo T, anh SL và người đàn ông kia cùng ngồi xuống đánh bạc ăn tiền, chơi được khoảng 5 phút thì các bị cáo L2, LN, TY, I đi đến ngồi tham gia cùng đánh bạc, khi tham gia bị cáo H sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự vì vậy cần pI xử bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Các bị cáo Triệu Văn L2, Nguyễn Thị LN, Lý Thị I, Nguyễn Thị TY có vai trò, vị trí đồng phạm tương đương trong vụ án và đều là người O hành, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, khi tham gia đánh bạc bị cáo L2 sử dụng 600.000đ, bị cáo LN sử dụng 400.000đ, bị cáo I sử dụng 300.000đ, bị cáo TY sử dụng 150.000đ. Các bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an bắt quả tang. Cần pI xử các bị cáo một mức án phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Thị TY có bố được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, bị cáo Nguyễn Thị LN có bố được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, các bị cáo này được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Triệu Văn L2, Nguyễn Thị LN, Lý Thị I, Nguyễn Thị TY đều có nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, không có tiền án, tiền sự. Trước khi phạm tội các bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối , chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại địa phương, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội , cho các bị cáo được hưởng án treo , cũng đảm bảo giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn L2 từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là quá nghiêm khắc.

[6] Hình phạt bổ sung: Đối với các bị cáo có bị cáo không có tài sản, có bị cáo có tài sản nhưng giá trị không lớn nên không cần thiết pI áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số tiền 6.100.000đ thu tại chiếu bạc đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện Bảo Yên là tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc, 01 điện thoại I phone X thu giữ của bị cáo Triệu Văn L2 điện thoại này bị cáo L2 điện để LN lạc rủ nhau đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

04 quân vị bằng tre một mặt màu đen một mặt trắng; 01 bát sứ có họa tiết hoa văn; 07 mảnh sứ vỡ; 01 đèn pin loại đèn đội đầu màu vàng đen, dây chun màu đen; 01 bao tải màu vàng rạch một bên; các vật chứng này không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Các vấn đề khác: Quá trình bắt cơ quan Công an tạm giữ một số tiền, tài sản nhưng xác định không pI là vật chứng của vụ án, nên đã trả lại cho các chủ sở hữu, sau khi nhận lại không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Bàn Văn SL các bị cáo đều khai là người khởi xướng và chuẩn bị các điều kiện để O hiện việc đánh bạc, trong quá trình điều tra SL đã bỏ đi khỏi địa phương, cơ quan điều tra không xác định được, không lấy được lời khai nên chưa đủ căn cứ để xử lý, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông đi cùng Bàn Văn SL do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo pI nộp án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Văn T, Nguyễn Huy H, Triệu Văn L2, Nguyễn Thị LN, Lý Thị I, Nguyễn Thị TY phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (14/4/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 01 (Một) năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (14/4/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn L2 7 (Bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ

ngày tuyên án. Xử phạt bị cáo Lý Thị I 7 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao Triệu Văn L2 cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; giao Lý Thị I cho Ủy ban nhân dân xã Th2, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Triệu Văn L2, Lý Thị I thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị TY 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị LN 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao Nguyễn Thị TY và Nguyễn Thị LN cho Ủy ban nhân dân xã BH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Nguyễn Thị LN, Nguyễn Thị TY thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.100.000đ đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện Bảo Yên, 01 điện thoại I phone X.

Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị bằng tre một mặt màu đen một mặt trắng; 01 bát sứ có họa tiết hoa văn; 07 mảnh sứ vỡ; 01 đèn pin loại đèn đội đầu màu vàng đen, dây chun màu đen; 01 bao tải màu vàng rạch một bên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, các bị cáo Lý Văn T, Nguyễn Huy H, Triệu Văn L2, Nguyễn Thị LN, Lý Thị I, Nguyễn Thị TY, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án, người phải Thi hành án có Quyền thỏa thuận Thi hành án, Quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có Quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND huyện Bảo Yên (01);
- CA huyện Bảo Yên (01);
- THADS huyện Bảo Yên (01);
- Sở tư pháp (01);
- Bị cáo (06);
- Lưu: HS (1); THAHS (06),

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

Trần Đình Tiến